

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày 20/7/2020.

V/v: Nguyễn trung Ch

cùng đồng bọn đánh bạc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Vũ Phương**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Mai Đức Nguyên**

2. Ông **Nguyễn Đức Thụ**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Việt Cường**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kiều Diễm**, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/HSST ngày 01 tháng 06 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 6 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tr Ch, sinh năm 1964; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn B, xã C V, huyện T O, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; Con ông Nguyễn Trung C và bà Đào Thị Đ (đều đã chết); vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; con có 03 con: con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 66 lập ngày 19/3/2020 tại Công an huyện Thanh Oai. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 20/3/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn, “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Đắc T, sinh năm 1977; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn B, xã C V, huyện T O, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 03/12; con ông Nguyễn Đắc K bà Lê Thị G; vợ Nguyễn Thị Ng và có 03 con: con lớn nhất sinh

năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản 63 lập ngày 19/3/2020 tại Công an huyện Thanh Oai. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 20/3/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn, “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1989; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn B, xã C V, huyện T O, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; vợ Đào Thị H; con có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản 65 lập ngày 19/3/2020 tại Công an huyện Thanh Oai. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam; Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 20/3/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn, “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Tr H**, sinh năm 1971; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn B, xã C V, huyện T O, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 03/12; con ông Nguyễn Trung Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, Vợ Đỗ Thị Th, sinh năm 1973; con có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 64 lập ngày 19/3/2020 tại Công an huyện Thanh Oai. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 20/3/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn, “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1982; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn B, xã C V, huyện T O, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 04/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958; vợ Đào Thị N, sinh năm 1988; con có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 67 lập ngày 19/3/2020 tại Công an huyện Thanh Oai. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 20/3/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn, “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 10 giờ ngày 17/3/2020, Nguyễn Tr Ch sinh năm 1964, trú tại: thôn B, xã C V, T O, H N gọi điện cho 04 người khác đến nhà mình ăn cơm trưa, bao gồm: Nguyễn Tr H sinh năm 1971, Nguyễn Văn B sinh năm 1982, Nguyễn Đắc T sinh năm 1977, Nguyễn Văn M sinh năm 1989 đều cùng thôn với Ch. Sau đó có H, T, M, B đến nhà Ch ngồi chơi uống nước. Ngồi chơi đến khoảng 11 giờ 15 phút thì bốn đối tượng Ch, M, H, T rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền; Ch là

người trực tiếp lấy 02 bộ bài chắn, 01 đĩa sứ và 01 đĩa nhựa màu hồng để làm công cụ đánh bạc. Các đối tượng thống nhất bỏ ra 50.000 đồng cho chủ nhà gọi là tiền thuốc nước. Còn Nguyễn Văn B chia bài hộ cho 04 đối tượng đánh bạc, nếu ai được ù to sẽ cho B 20.000 đồng. Khi các đối tượng đánh bạc đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Oai và công an xã C V phát hiện bắt quả tang về hành vi trên.

Về tang vật thu giữ:

- 02 bộ chắn, mỗi bộ 100 quân;
- 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bát nhựa màu hồng;
- Thu giữ tại chiếu bạc 1.350.000 đồng (*Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*); Thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc 8.300.000 đồng (*Tám triệu ba trăm nghìn đồng*) là tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Ngoài ra thu giữ trên người Nguyễn Văn B 1.620.000 đồng (*Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) là tiền cá nhân của B không dùng vào việc đánh bạc.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tr Ch, Nguyễn Đắc T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tr H, Nguyễn Văn B thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều trình bày đã nhận ra sai phạm, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát, tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Bản cáo trạng số: 29 /CT-VKS - HS ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố bị cáo Nguyễn Tr Ch, Nguyễn Đắc T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tr H, Nguyễn Văn B, về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 B luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của B luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Tr Ch từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với Ch là 10 triệu đồng để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của B luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt tiền đối với: Nguyễn Đắc T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tr H mỗi bị cáo từ 20.000.000 đến 25.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 34 của B luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Cảnh cáo đối với Nguyễn Văn B.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 B chắn, mỗi B 100 quân; 01

đĩa sứ màu trắng, 01 bát nhựa màu hồng; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 9.650.000 đồng. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn B 1.620.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, biên bản phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 15 phút đến 12 giờ 20 phút ngày 17/3/2020, tại nhà Nguyễn Tr Ch, Ch cùng với 03 đối tượng khác là Nguyễn Đắc T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tr H đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền còn Nguyễn Văn B có hành vi giúp sức chia bài cho các đối tượng trên đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.650.000 đồng (Chín triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Theo Khoản 1 Điều 321 BLHS quy định về tội **Tội đánh bạc**:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Như vậy hành vi của Nguyễn Tr Ch, Nguyễn Đắc T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tr H, Nguyễn Văn B đã phạm vào tội : “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và tệ nạn cờ bạc là một trong những nguyên nhân dẫn đến

các tội phạm khác. Cần phải có mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm giáo dục và cải tạo các bị cáo trở thành người tốt và đáp ứng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Đây là vụ án đồng phạm phạm giản đơn, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. *Về vai trò và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Tr Ch là người có vai trò chính, bị cáo là chủ nhà, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội và trực tiếp tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt; vì vậy, mức hình phạt đối với bị cáo phải cao hơn các bị cáo khác, tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo bởi: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải; Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 B luật hình sự. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện viện kiểm sát cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Nguyễn Đắc T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tr H tham gia đánh bạc tích cực như nhau; vì vậy cũng cần phải có mức hình phạt nhằm cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải; Nhân thân chưa tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 B luật hình sự. Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo này là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn B có hành vi giúp sức chia bài cho các bị cáo Ch, T, M, H sát phạt nhau được thua bằng tiền nhằm được hưởng lời 20.000 đồng khi có người ù. Vì vậy cũng cần có hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo bởi: Phạm tội với vai trò giúp sức, chưa được hưởng lợi gì, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải; Nhân thân chưa tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 B luật hình sự và áp dụng hình phạt cảnh cáo đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ chắn, mỗi bộ 100 quân; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bát nhựa màu hồng là công cụ dùng để phạm tội. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 9.650.000 đồng thu giữ của các bị cáo dùng để đánh bạc. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn B 1.620.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc.

[6]. *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 B luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 B luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố Nguyễn Tr Ch, Nguyễn Đắc T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tr H, Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

2. *Về điều khoản áp dụng và hình phạt*:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 B luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

Nguyễn Tr Ch 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/7/2020. Phạt tiền bổ sung đối với Nguyễn Tr Ch là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Tr Ch cho UBND xã giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của B luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền đối với: Nguyễn Đắc T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước. Nguyễn Văn M 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước. Nguyễn Tr H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 34 của B luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Cảnh cáo đối với Nguyễn Văn B.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 B luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 B luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ chăn, mỗi bộ 100 quân; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bát nhựa màu hồng là công cụ dùng để phạm tội. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 9.650.000 đồng thu giữ của các bị cáo

dùng để đánh bạc. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn B 1.620.000 đồng nhưng bảo thủ để đối trừ nghĩa vụ thi hành án. Những tang vật trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 6 năm 2020 giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai.

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 B luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Tr Ch, Nguyễn Đắc T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tr H, Nguyễn Văn B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331 và 333 B luật Tố tụng hình sự năm 2015: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Tr Ch, Nguyễn Đắc T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tr H, Nguyễn Văn B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/7/2020./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- CA huyện Thanh Oai;
- THADS huyện Thanh Oai;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Vũ Phương